TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS - ST
Ngày: 14 - 01 - 2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Quốc Thân**

Ông **Nguyễn Thế Nam.**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Bà **Phạm Thị Hiền -** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khánh -** Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2019/QĐXXST-HS ngày 27/12/2019 đối với bị cáo:

Trần Đồi P, sinh năm: 1991; tại: Đồng Nai; nơi cư trú hiện nay: ấp 4, xã Bình Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân C, sinh năm 1956 và bà: Lầy A M, sinh năm: 1956; Vợ, con: chưa có; gia đình bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ 3; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2019; tạm giam từ ngày 23/9/2019 đến nay. (Có mặt).

** Bị hại:*

1. Chị **Phạm Thị Xuân T**, sinh năm 1996 (có mặt).
2. Anh **Bùi Nguyên H**, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: tổ X, khu phố B, phường C, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh **Võ Thanh H**, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số X, đường H, phường Y, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

** Người làm chứng:*

1. Chị **Ngô Lưu Phương T**, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số X, đường N, phường X, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông **Trần Văn X**, sinh năm 1964 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ X, khu phố B, phường B, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đồi P là đối tượng nghiện ma túy nhưng không có nghề nghiệp ổn định. Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 02/9/2019, P điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đi bắn chim tại khu vực tổ X, khu phố B, phường B, thành phố Long Khánh. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà chị Phạm Thị Xuân T, P phát hiện chị T đang khóa cổng trước để đi chơi lễ Quốc Khánh 02/9 nên nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị T tìm tài sản trộm cắp mang về bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó, P đột nhập vào xưởng gỗ nhà chị T lấy trộm 02 máy cưa và 01 máy cắt rồi mang ra phía sau cất giấu thì phát hiện cửa sau nhà chị T có ổ khóa móc vào nhưng không bấm khóa. P trèo tường phía sau vào bên trong rồi dùng đá đập vỡ kính mở cửa đi vào trong nhà, đi vào phòng ngủ, phát hiện trên kệ gỗ trong phòng có 01 túi giấy bên trong có 17.200.000 đồng (mười bảy triệu hai trăm ngàn đồng); 02 nhẫn kim loại màu trắng có đính hột màu trắng; 01 vòng đeo tay trẻ em bằng vàng; 01 sợi dây chỉ màu đỏ có mặt hình con heo màu vàng; 01 dây chuỗi hạt đeo tay bằng gỗ; và 02 chai nước hoa, P lấy tất cả tài sản trên rồi đi ra cửa sau tẩu thoát. Khi leo qua suối để ra lấy xe, P làm rơi 02 chai nước hoa xuống suối còn 02 máy cưa và 01 máy cắt P vẫn cất giấu chỗ cũ không lấy. Sau đó, P điều khiển xe về nhà nghỉ HT trên đường H, phường X, thành phố Long Khánh gặp anh Võ Thanh H, P cho anh H 01 sợi dây chỉ màu đỏ có mặt hình con heo màu vàng, số tài sản còn lại P mang về nhà cất giấu, dùng tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 04/9/2019, trên trang mạng xã hội Facebook "Cộng đồng Long Khánh" có đăng tải đoạn clip P đột nhập vào nhà chị T trộm cắp nên bạn của P tên C (chưa xác định nhân thân lai lịch) xác định người trong clip là P nên gọi điện cho P đề nghị P mang tài sản trên trả lại cho chị T, sau đó P mang 02 nhẫn kim loại màu trắng có đính hột màu trắng; 01 vòng đeo tay trẻ em bằng vàng; 01 dây chuỗi hạt đeo tay bằng gỗ giao cho C trả lại cho chị T, C mang tài sản trên giao lại cho chị Ngô Lưu Phương T, đến ngày 05/9/2019, chị T đã giao lại cho chị T số tài sản trên. Ngày 17/9/2019, Trần Đồi P ra đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 sợi dây chuỗi hạt ngọc màu trắng bằng gỗ; 01 lắc tay có gắn quả chuông bằng vàng; 01 sợi chỉ đỏ đeo tay có mặt hình con heo bằng vàng.

Đối với 01 nhẫn tròn kim loại trắng đính hột kim cương dạng cám xung quanh và 01nhẫn tròn kim loại trắng đính hột kim cương 5,4 li, hiện chị T đã nhận lại và làm thất lạc.

Tại bản kết luận số 139/HĐĐGTTTHS, ngày 05 tháng 12 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Khánh kết luận:

+ 01 lắc tay có gắn quả chuông bằng vàng, hàm lượng vàng 60,92%, trọng lượng 2,6490 gam, có giá trị 1.743.000 đồng (một triệu bảy trăm bốn ba ngàn đồng).

+ 01 sợi chỉ đỏ đeo tay có mặt hình con heo bằng vàng 99,99%, trọng lượng 2,1360 gam, có giá trị 2.385.600 đồng (hai triệu ba trăm tám mươi lăm ngàn sáu trăm đồng).

+ 01 sợi dây chuỗi hạt ngọc màu trắng bằng gỗ, trọng lượng nhỏ không có giá trị mua bán.

Đối với 01nhẫn tròn kim loại trắng đính hột kim cương dạng cám xung quanh; 01 nhẫn tròn kim loại trắng đính hột kim cương 5,4 li; 02 chai nước hoa nhãn hiệu Acqua DiGio và Victoria Secret; 02 máy cưa mi ni; 01 máy cắt cầm tay do không thu hồi được tài sản và không có hóa đơn chứng từ nên Hội đồng định giá không có cơ sở định giá theo yêu cầu.

Đối với chiếc xe mô tô không rõ biển số, P khai mượn của bạn tên T không rõ địa chỉ, mục đích khi mượn là đi bắn chim và sau khi đi về P đã trả cho chủ sở hữu, khi đi P không nói mượn xe làm gì nên không xem xét.

Trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Xuân T yêu cầu P bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), Trần Đồi P đã bồi thường được số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) cho chị T.

Đối với anh Võ Thanh H khi nhận tài sản của P nhưng không biết tài sản trên do P trộm cắp mà có nên hành vi của anh H không có dấu hiệu của tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 23/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Trần Đồi P về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 - Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ nguyên bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173, điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 - BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đồi P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho chị T 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, vào khoảng 8h30 ngày 02/9/2019, khi đi ngang qua nhà chị Phạm Thị Xuân T và anh Bùi Nguyên H, phát hiện anh H, chị T đang khóa cổng trước để đi chơi lễ Quốc Khánh, P đã đột nhập vào nhà tìm tài sản trộm cắp và lấy được 17.200.000 đồng tiền mặt; 02 nhẫn kim loại màu trắng có đính hột màu trắng; 01vòng đeo tay trẻ em bằng vàng; 01 sợi dây chỉ màu đỏ có mặt hình con heo màu vàng; 01 dây chuỗi hạt đeo

tay bằng gỗ và 02 chai nước hoa mang về. Tiền bị lấy trộm và một số tài sản qua định giá có tổng giá trị là 21.328.000đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 - BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và gây sự hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có sức khỏe, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy mà phạm tội nên cần có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo nhận thức về hành vi phạm tội và rèn luyện bản thân, cai nghiện ma túy.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú; tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, đã bồi thường một phần cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Xuân T và anh Bùi Nguyên H đã nhận lại tài sản và yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 5.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên buộc bị cáo có nghĩa vụ trả cho chị T, anh H số tiền 5.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 250.000 đồng án phí DSST.

[6] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đúng quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh có phần phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các điều 357, 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Đồi P** phạm tội **"Trộm cắp tài sản".**

Xử phạt: Bị cáo **Trần Đồi P 01 (một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2019.

2. Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị Phạm Thị Xuân T và anh Bùi Nguyên H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn

yêu cầu thi hành án của chị T và anh H cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- Công an TP. Long Khánh;
- THADS TP. Long Khánh;
- Trại tạm giam Công an TP. Long Khánh;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hải Yến

TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. LONG KHÁNH - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/TB-TA	*Long Khánh, ngày 21 tháng 01 năm 2020*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 14-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh có lỗi số liệu do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 19 từ dưới lên trang 4 và dòng 1, 2 từ trên xuống trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi *"Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST"*

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và **300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)** án phí DSST"

2. Các phần khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/HS-ST ngày 14-01-2020 vẫn giữ nguyên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tp. Long Khánh;
- Công an tp. Long Khánh;
- THADS tp. Long Khánh;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Long Khánh;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng
- Lưu HS; THA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến